

Bản án số: 35/2023/HSST
Ngày 11 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Minh.

Thẩm phán: Ông Đinh Huy Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Mạnh Tường; bà Quàng Thị Hương; bà Bùi Thị Đào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đồng Khánh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày, từ ngày 04 đến ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2022/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Khà A G (tên gọi khác: không), sinh năm 1969, tại huyện M, tỉnh B; Nơi cư trú: Xóm H, xã H, huyện M, tỉnh B; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Con ông Khà A C (đã chết) và bà Vàng Y S, sinh năm 1942; Vợ là Vàng Y P, sinh năm 1970 và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 1993); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/5/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Vàng Y P, sinh năm 1970, trú tại: Xóm H, xã H, huyện M, tỉnh B. Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:**

Luật sư Phạm Quang H - Văn phòng luật sư Q, thuộc Đoàn luật sư thành phố H. Địa chỉ: Số 17, ngõ 16 phố H, phường B, quận L, thành phố H. Có mặt.

*** Người phiên dịch:**

Tênh Lao D. Địa chỉ: Thôn 7, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 06/7/2004, tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B làm nhiệm vụ tại khu vực xã T, huyện C, tỉnh B phát hiện bắt quả tang Nguyễn Bá S, sinh năm 1979, trú tại xóm Phô, xã La Hiên, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, mục đích để bán kiếm lời.

Vật chứng thu giữ: 05 bánh (nghi là Heroine) có tổng khối lượng 1.747,11 gam; 01 xe máy BKS 29H1-6700 cùng một số đồ vật, tài sản và giấy tờ tùy thân.

Tại thông báo kết quả giám định số 390 ngày 19/7/2004 của Tổ chức giám định kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh B kết luận: *“05 mẫu chất bột màu trắng trong 05 túi niêm phong (ký hiệu từ M1 đến M5) gửi đến giám định đều là chế phẩm Hêrôin”*.

Quá trình điều tra, Nguyễn Bá S khai nhận: Ngày 05/7/2004, S đem theo 18.700 USD đi xe khách từ thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đến bản H, xã H, huyện M, tỉnh B hỏi mua được 05 bánh Heroine có tổng khối lượng 1.747,11gam của Khả A Giàng, sinh năm 1969 và Khả A T, sinh năm 1976, đều trú tại xóm H, xã H, huyện M, tỉnh B, trên đường vận chuyển về tỉnh Thái Nguyên thì bị bắt quả tang.

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 04/4/2006, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu phát hiện bắt quả tang Khả A T, sinh năm 1976, trú tại xóm H, xã H, huyện M, tỉnh B đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để bán kiếm lời và tàng trữ vũ khí quân dụng.

Vật chứng thu giữ: 01 gói Heroine có khối lượng 196,01gam; 01 quả lựu đạn bằng kim loại; 01 khẩu súng ngắn K59 và 07 viên đạn.

Tại Thông báo kết quả giám định số 391 ngày 05/5/2006 của Tổ chức giám định kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu bột màu trắng kí hiệu T có thành phần Hêrôin”*.

Tại Thông báo kết quả giám định vũ khí số 1434 ngày 01/8/2006 kết luận là lựu đạn, súng và đạn thuộc vũ khí quân dụng.

Mở rộng điều tra, căn cứ các tài liệu chứng thu thập trong hồ sơ vụ án và lời khai của Nguyễn Bá S và Khả A T, ngày 25/01/2007, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Khả A G về tội Mua bán trái phép chất ma túy nhưng Khả A G không có mặt tại địa phương (Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Sơn La đã ra Quyết định truy nã số 02/QĐ ngày 05/02/2007 đối với Khả A G). Đến ngày 18/5/2022, Công an huyện M, tỉnh B đã bắt giữ được Khả A G theo lệnh truy nã số 02/QĐ ngày 05/02/2007 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và bàn giao Khả A G cho Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Sơn La để điều tra theo thẩm quyền.

Tạm giữ của Khả A G gồm: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu xanh - đen, BKS 28M1-129.04; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đen kèm theo sim số 0338909116; 01 chiếc điện thoại di

động nhãn hiệu Redmi màu đen kèm theo sim số 0978459339 và số tiền 260.000 đồng (tại Kết luận giám định số 903/KL-KTHS ngày 26/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Số tiền VNĐ gửi giám định là tiền thật”).

Ngày 20/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định phục hồi Quyết định khởi tố vụ án số 07/QĐ và Quyết định phục hồi Quyết định khởi tố bị can số 06/QĐ ngày 21/4/2022 đối với Khả A G về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Quá trình điều tra Khả A G khai nhận:

Khoảng tháng 7/2004, Khả A G tình cờ gặp một người đàn ông đang đi bộ tại xóm H, xã H, huyện M, tỉnh B, qua nói chuyện người đàn ông đó giới thiệu tên là Sơn, trú tại tỉnh Thái Nguyên. Sau đó, G đưa S về nhà chơi, qua trao đổi S hỏi mua Heroine, G nói không có nhưng biết Khả A T ở cùng xóm H biết chỗ bán Heroine nên G đi gọi Khả A T. Khi gặp nhau Giàng, T và S lên gác xếp nhà G trao đổi việc mua bán ma túy, T nói muốn mua Heroine thì phải có tiền, S đưa cho G và T số tiền 18.700 USD và hỏi số tiền này mua được bao nhiêu bánh Heroine. T nhận tiền nói giá 01 bánh Heroine là 3.600 USD, số tiền này mua được 05 bánh Heroine, S cứ ở nhà chờ để T và G đi mua ma túy. Sau đó G và T điều khiển xe máy đi đến nhà Giàng A Páo (Pó), ở bản Tà Dê, xã Lóng Luông, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La (*nay là huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La*) là bạn của T, khi đến nơi T hỏi mua được 03 bánh Heroine với giá 3.400 USD/01 bánh. Mua được ma túy, T và G quay về nhà nói với S là mới mua được 03 bánh Heroine, S bảo tìm mua giúp số tiền còn lại. T và G tiếp tục điều khiển xe máy đến nhà Khả A Chu, ở bản Thung Mặn, xã H, huyện M, tỉnh B (*C là bạn của T*) hỏi mua 02 bánh Heroine nhưng hiện tại chưa có, C bảo có gì sẽ liên lạc lại sau, T và G quay về nhà ngủ. Sáng ngày 06/7/2004, Khả A D là em trai của G đến nhà chơi nên nhờ D chở G đi đến nhà C ở xóm Thung Mặn (*G không nói cho D biết là đi mua ma túy*). Trên đường đi thì gặp C ở dọc đường, G và C dừng xe cách nhau khoảng 10m, G đến gặp C thì C đưa cho 02 bánh Heroine, G trả 6.800 USD rồi cầm 02 bánh Heroine đi ra chỗ D đang chờ. D chở G về nhà xong D đi về nhà còn G lên gác xếp đưa 02 bánh Heroine cho T, sau đó T đưa cho S 05 bánh Heroine với giá 3.600 USD/01 bánh, tổng cộng 18.000 USD, còn thừa 700 USD, T và G bảo S hiện đường Quốc lộ 6 đang bị tắc không có xe khách, lấy xe máy của G đi về, còn số tiền 700 USD T giữ lại khi nào S mang xe máy đến trả thì T sẽ trả tiền cho Sơn. Khoảng 11 giờ ngày 06/7/2004, cả 03 người ăn cơm xong G đi làm nướng, còn lại T với S ở nhà G. T bảo S điều khiển xe máy BKS 29H1-6700 của G đi ra Quốc lộ 6 chờ (*khu vực bị tắc đường*), còn T sẽ mang ma túy theo sau. T điều khiển xe máy chở Khả A D cầm hộ túi xách bên trong có ma túy (*T không nói cho D biết bên trong có ma túy*) ra giao cho S rồi quay về nhà. S buộc túi ma túy đằng sau xe máy BKS 29H1-6700 đi về đến khu vực huyện C, tỉnh B thì bị Công an tỉnh B phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng: 05 bánh Heroine có tổng khối lượng 1.747,11 gam cùng một số đồ vật tài sản và giấy tờ tùy thân.

Ngày 04/4/2006, Khà A T bị Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tàng trữ vũ khí quân dụng, còn Khà A G trốn khỏi nơi cư trú; đến ngày 18/5/2022, Khà A G bị bắt theo lệnh truy nã. Lời khai của Khà A G khai nhận phù hợp với lời khai của Nguyễn Bá S và Khà A T.

Về nguồn gốc 1.747,11 gam Heroine thu giữ của Nguyễn Bá Sơn: Khà A G và Khà A T khai mua của Giàng A P (Pó), trú tại bản Tà Dê, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La và Khà A Chu, ở bản Thung Mặn, xã H, huyện M, tỉnh B.

Đối với Nguyễn Bá S và Khà A T: Tại Bản án hình sự số 104/HSST ngày 05/10/2004, Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình đã tuyên phạt Nguyễn Bá S mức án tử hình về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tại Bản án hình sự số 90/2007/HSST ngày 26/7/2007, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã tuyên phạt Khà A T mức án tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ vũ khí quân dụng”.

Do có hành vi trên, tại Cáo trạng số 148/CT-VKS-P1 ngày 29/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Khà A G về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo Khà A G thừa nhận được tham gia mua bán trái phép chất ma túy cùng với Nguyễn Bá S và Khà A T như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự 1999. Xử phạt bị cáo Khà A G tù chung thân về tội Mua bán trái phép chất ma túy và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Bá S đã được xử lý tại Bản án hình sự số 104/HSST ngày 27/10/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh B. Đối với vật chứng tạm giữ của Khà A Giàng, đề nghị trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen và số tiền 260.000 đồng; trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vàng Y P 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu xanh - đen, BKS 28M1-129.04 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đen.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự theo quy định của pháp luật.

- Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Khà A Giàng: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh La đã truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là đúng người, đúng tội, luật sư không có ý kiến tranh luận. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, vai trò của bị cáo trong vụ án và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh

sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới Việt - Lào, không am hiểu pháp luật nên đã bị kẻ xấu rủ rê lôi kéo; bị cáo có ông ngoại là Vàng A C, bác ruột là Vàng A G, chú ruột là Khà A S và anh trai là Khà A K có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngoài ra, trong vụ án này còn có bị cáo Khà A T đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt mức án tử hình nhưng đã được Chủ tịch nước quyết định ân giảm án tử hình xuống tù chung thân. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng, xử phạt bị cáo mức hình phạt tù không thời hạn và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Bị cáo Khà A G nhất trí với lời bào chữa của Luật sư và không có ý kiến tranh luận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đối đáp với quan điểm bào chữa của luật sư: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã xem xét toàn diện tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, nhân thân, điều kiện, vai trò phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đề nghị mức hình phạt phù hợp, tương xứng với khối lượng ma túy mà bị cáo đã mua bán trái phép, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí với đề nghị về việc xử lý vật chứng của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Trong các ngày 05 - 06/7/2004, Khà A G và Khà A T đã cùng nhau đi mua 05 bánh ma túy có tổng khối lượng 1.747,11 gam của Giàng A P (Pó), trú tại bản Tà Dê, xã Lóng Luông, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La và Khà A C, trú tại bản Thung Mặn, xã H, tỉnh Hoà Bình với giá 3.400 USD/01 bánh, sau đó bán cho Nguyễn Bá S với giá 3.600 USD/01 bánh nhằm mục đích kiếm lời (Khà A G đã được Khà A T trả công với số tiền 5.000.000đ). Ngày 06/7/2004, Nguyễn Bá S đang vận chuyển 05 bánh Heroine mua được của Khà A G và Khà A T đi

từ xã H, huyện M, tỉnh Hoà Bình về đến khu vực xã Thu Phong, huyện C, tỉnh B thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 30 phút ngày 06/7/2004: Tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B làm nhiệm vụ tại khu vực xã Thu Phong, huyện C, tỉnh B phát hiện bắt quả tang Nguyễn Bá S, sinh năm 1979, trú tại xóm Phô, xã La Hiên, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán kiếm lời. Vật chứng thu giữ gồm 05 bánh ma túy có tổng khối lượng 1.747,11 gam.

- Biên bản mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng. Thông báo kết quả giám định số 390 ngày 19/7/2004 của Tổ chức giám định kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh B kết luận: *“05 mẫu chất bột màu trắng trong 05 túi niêm phong (ký hiệu từ M1 đến M5) gửi đến giám định đều là chế phẩm Hêrôin”*.

- Quyết định khởi tố bị can, lệnh bắt bị can để tạm giam; Quyết định truy nã số 02/QĐ ngày 05/02/2007 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Sơn La; Quyết định tách vụ án hình sự; Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự, tạm đình chỉ điều tra bị can;

- Biên bản bắt người đang truy nã lập hồi 07 giờ 00 phút ngày 18/5/2022 tại Công an xã H, huyện M, tỉnh B; Biên bản giao nhận người bị bắt truy nã lập ngày 18/5/2022 của Công an huyện M, tỉnh B đối với Khả A G; Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự, phục hồi điều tra bị can đối với Khả A G, trú tại xóm H, xã H, huyện M, tỉnh B về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Lời khai nhận tội của Nguyễn Bá S, Khả A T tại cơ quan điều tra và tại các phiên tòa sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh B và Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã xét xử phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của Khả A G và các chứng cứ khác đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khả A Giàng, Khả A T và Nguyễn Bá S đã thực hiện hành vi mua bán trái phép tổng khối lượng 1.747,11 gam chế phẩm Hêrôin.

Với các căn cứ chứng minh nêu trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của Khả A G đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Về khung hình phạt áp dụng:

Khả A G đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng 1.747,11 gam (kết quả giám định đều là chế phẩm Hêrôin), vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 *“Hêrôin hoặc Côcain có trọng lượng từ một trăm gam trở lên”* có mức hình phạt tù hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo là nhân dân lao động, chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Khà A G thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông ngoại là Vàng A C, bác ruột là Vàng A G, chú ruột là Khà A S và anh trai là Khà A K có công với cách mạng, được Hội Nhà nước, Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huân chương, Huy chương nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngoài ra bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm nên được áp dụng Điều 53 Bộ luật Hình sự 1999.

[5] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Bị cáo Khà A G là người có đủ khả năng nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm và sẽ bị xử lý nghiêm minh nhưng vẫn cố ý cùng Nguyễn Bá S, Khà A T thực hiện mua bán trái phép 05 bánh ma túy (kết quả giám định đều là chế phẩm Hêrôin) có tổng khối lượng 1.747,11 gam. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn và các tội phạm khác trong xã hội. Mặc dù khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bản thân bị cáo không biết cụ thể khối lượng ma túy là bao nhiêu nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích hưởng tiền công (Khà A T đã trả công cho bị cáo 5.000.000 đồng). Vào năm 2007, khi biết Khà A T bị bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Khà A G đã bỏ trốn.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, khối lượng chế phẩm Hêrôin mà bị cáo mua bán, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và Quyết định số 606/QĐ-CTN ngày 15/5/2008 của Chủ tịch nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc ân giảm án tử hình cho bị án Khà A T xuống tù chung thân; Quyết định số 232/2008/QĐ-CA ngày 03/6/2008 của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La về việc thi hành hình phạt tù chung thân đối với Khà A T. Xét thấy không cần thiết phải xử phạt bị cáo Khà A G mức hình phạt nghiêm khắc nhất, cần xử phạt bị cáo Khà A G mức hình phạt tù không thời hạn cũng đảm bảo biện pháp cải tạo, giáo dục riêng, răn đe, phòng ngừa chung và phù hợp với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Song xét thấy, bị cáo là dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh khó khăn, gia đình bị cáo không có tài sản có giá trị, nên cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và Luật sư bào chữa cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo Khà A G.

[7] Về nguồn gốc số ma túy và các đối tượng liên quan:

Bị cáo Khà A G khai nhận, nguồn gốc 05 bánh ma túy thu giữ khi bắt quả

tang Nguyễn Bá S là do bị cáo và Khà A T mua của Giàng A P (Pó), trú tại bản Tà Dê, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La và Khà A Chu, trú tại bản Thung Mặn, xã H, huyện M, tỉnh B. Kết quả xác minh tại bản Thung Mặn, xã H, huyện M có 06 người tên Khà A Chu, nhưng có 04 người có ảnh, còn 02 người không có ảnh trong tầng thư lưu trữ. Kết quả xác minh tại bản Tà Dê, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La có 01 đối tượng tên Giàng A Páo, Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Sơn La đã thu thập ảnh của Khà A C và Giàng A P cho bị cáo Khà A G và phạm nhân Khà A T nhận dạng. Kết quả Khà A G và Khà A T đều không nhận dạng được những người đã bán ma túy cho Khà A G và Khà A T. Ngoài lời khai của bị cáo, không có căn cứ khác để điều tra mở rộng vụ án.

Đối với Nguyễn Bá S và Khà A T: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 104/HSST ngày 05/10/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình và Bản án hình sự phúc thẩm số 316/2005/HSPT ngày 01/4/2005 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội đã tuyên phạt Nguyễn Bá S mức án tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 90/2007/HSST ngày 26/7/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La và Bản án hình sự phúc thẩm số 772/2007/HSPT ngày 28/8/2008 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội đã tuyên phạt Khà A T mức án tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ vũ khí quân dụng”.

Đối với Khà A D, sinh năm 1977, trú tại bản H, xã H, huyện M, tỉnh B (*em trai của bị cáo Khà A G*). Căn cứ kết quả điều tra xác định Khà A D không biết, không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của Khà A G, Khà A T và Nguyễn Bá Sơn. Do đó, cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với số vật chứng là ma túy đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 104/HSST ngày 05/10/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh B.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu xanh - đen, BKS 28M1-129.04 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đen kèm theo sim số 0338909116. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Vàng Thị P (vợ bị cáo), bị cáo không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại cho Vàng Thị Pàng.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen kèm theo sim số 0978459339 và số tiền 260.000 đồng. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Khà A Giàng.

[9] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tuyên bố bị cáo Khà A G phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Khà A G tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm

giữ, tạm giam (ngày 18/5/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

2.1. Trả lại cho bị cáo Khà A G:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Redmi, được niêm phong trong 01 (một) chiếc phong bì do Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Sơn La phát hành, còn nguyên niêm phong.

- 260.000 đồng (*Hai trăm sáu mươi nghìn đồng*), được niêm phong trong 01 (một) chiếc phong bì do Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Sơn La phát hành, còn nguyên niêm phong.

2.2. Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vàng Y P:

- 01 (một) chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA loại xe WAVE RSX màu xanh - đen, xe có biển kiểm soát 28M1-129.04; xe có số khung RLHJA3850NY107026; số máy JA52E0234458, xe có 02 gương chiếu hậu, không có chìa khóa xe, xe đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động màu xanh - đen, nhãn hiệu Oppo, được niêm phong trong 01 (một) chiếc phong bì do Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Sơn La phát hành, còn nguyên niêm phong.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La*).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Khà A G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo Khà A G; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vàng Y P được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/01/2023).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng KTNV-THA;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Tuấn Minh

